

Bản án số: 53/2022/HSST

Ngày: 28/10/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lương Anh Xuân.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vi Văn Tiệp.

Ông Vũ Văn Hòa.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Hoàng Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* Ông Hồ Diên Khoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Văn S – Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 13 tháng 05 năm 1991; Nơi cư trú: xóm Lĩnh K, xã Nghĩa Kh, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn S – sinh năm 1969 và con bà: Nguyễn Thị D – sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/06/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Văn H – sinh năm 1973. (Vắng mặt).

Trú tại: xóm Lĩnh K, xã Nghĩa Kh, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

Anh Ngô Văn T – sinh năm 1984. (Vắng mặt).

Trú tại: xóm Sơn H, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn S là người nghiện ma túy nên S biết việc mua ma túy về bán có thể kiếm lợi nhuận cao và có tiền tiêu xài cá nhân. Do vậy, S đã nảy sinh ý định mua ma

túy về bán lại cho các con nghiện trên địa bàn nhằm kiếm lời. Tối ngày 04/6/2022, S đi nhờ xe của một người đi đường đến khu vực đập H thuộc xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ thì tình cờ gặp T (quá trình sinh sống thì S có quen biết T từ trước). Qua nói chuyện S biết T bán ma túy nên S đặt vấn đề mua ma túy với T và hai bên thống nhất 01 viên ma túy (hồng phiến) với giá 50.000 đồng, S nói với T cần lấy khoảng 16.000.000 đồng tiền ma túy. Đến khoảng 09 giờ ngày 05/6/2022, T dùng nick Zalo có tên “Ngo V T” gọi qua nick zalo của Phan Văn S được đăng ký bằng số điện thoại 0988.770.5... với tên “S Đ B”, hỏi S địa chỉ để nói người đưa ma túy đến, S nói với T đang ở nhà ở xóm Lĩnh K, xã Nghĩa Kh, huyện Nghĩa Đ thì một lúc T gọi qua zalo cho S nói với S đến chỗ chân cột điện cạnh ngã tư gần nhà S lấy ma túy, còn tiền lúc nào bán xong trả cho T. S đi bộ ra ngã tư gần cột điện thấy có 01 gói nilon màu đen, biết đó là gói ma túy T bán cho S nên S lấy gói ma túy đó cất dấu vào túi quần rồi đưa về nhà cất dấu trong phòng ngủ. Sau đó S mở gói ma túy ra kiểm tra thì thấy bên trong có 02 gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh, bên trong chứa các viên màu hồng, màu xanh. Vào sáng ngày 06/6/2022, S lấy 06 viên ma túy trong gói ma túy S mua của T ra gói vào mảnh nilon màu đen rồi cất dấu phía cuối giường trong phòng ngủ để khi nào có người mua đến ra bán, số còn lại S đem bỏ vào túi quần phía trước đang mặc để nhằm mục đích đem đi bán.

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/6/2022, khi Phan Văn S đang đứng ở sân nhà mình thì bị lực lượng công an huyện Nghĩa Đ kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ gói ma túy tại túi quần phía trước bên trong có hai túi nilon màu xanh có chứa nhiều viên ma túy màu hồng, màu xanh và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A95 màu đen. Quá trình khám xét nhà ở của Phan Văn S đã thu giữ tại chân giường phòng ngủ của Phan Văn S 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu đen, bên trong có chứa 06 viên ma túy màu hồng.

Tại bản kết luận giám định số 821/KL- KTHS (M2-MT) ngày 13/06/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các mẫu vật (ký hiệu M1, M2 và M3) thu giữ của Phan Văn S gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamin), có tổng khối lượng là 19,29 gam (*Mười chín phẩy hai mươi chín gam*).

Bản cáo trạng số 55/CT-VKSNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố bị cáo Phan Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận. Đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1, 2 điều 51 - Bộ luật hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo Phan Văn S từ 08 đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; miễn áp dụng hình phạt bổ sung

cho bị cáo; về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 thu giữ của bị cáo; Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đúng như nội dung bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã xác định Phan Văn S biết việc mua ma túy về bán lại cho các con nghiện thì thu được lợi nhuận cao nên vào tối ngày 04/6/2022, Phan Văn S đã đi nhờ xe của người đi đường đến khu vực đập H, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ để tìm mua ma túy thì gặp Ngô Văn T, tại đây S đã hỏi mua ma túy với T thì T đồng ý, hai bên thỏa thuận 01 viên ma túy (Hồng phiến) giá 50.000 đồng và S nói với T cần mua 16.000.000 đồng thì T đồng ý. Đến khoảng 09 giờ ngày 05/6/2022, T gọi zalo có tên “Ngo Van T” qua zalo Phan Văn S với tên “S Đ B” hỏi địa chỉ để đưa ma túy đến thì S nói đang ở nhà tại xóm K, xã Nghĩa Kh, huyện Nghĩa Đ. Một lúc sau T gọi qua zalo cho S nói đến chỗ chân cột điện cạnh ngà tư gần nhà S lấy ma túy, còn tiền lúc nào bán xong trả sau. S đi bộ ra ngà tư gần cột điện thấy có 01 gói nilon màu đen mang về nhà cất giấu trong phòng ngủ, sau đó mở ra kiểm tra bên trong có hai gói ma túy và trong hai gói ma túy có chứa các viên màu hồng, màu xanh có tổng khối lượng là 19,29 gam (*Một chín phẩy hai mươi chín gam*) ma túy (Methamphetamin) nhằm mục đích để bán kiếm lời. Sáng ngày 06/6/2022 S lấy 06 viên trong gói ma túy mua với T ra gói vào mảnh nilon màu đen cất giấu ở cuối giường, số còn lại S cất trong túi quần đang mặc, mục đích của S chia ra là để ai mua thì bán cho dễ nhưng S chưa kịp bán thì đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/6/2022 Phan Văn S bị lực Công an huyện Nghĩa Đàn bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy trong người bị cáo và thu giữ tại nơi ở bị cáo một gói nilon màu đen bên trong có 06

viên ma túy tổng hợp. Hành vi của bị cáo thực hiện đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Phan Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 điều 251 - Bộ luật hình sự. Đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về các chất ma túy mà còn ảnh hưởng lớn đến an ninh trật tự tại địa phương, do đó cần xét xử nghiêm để phòng ngừa chung.

Đối với Ngô Văn T thì quá trình điều tra Phan Văn S khai nhận bị cáo mua số ma túy đó từ Ngô Văn T, nhưng trong quá trình điều tra, đối chất thì Ngô Văn T không thừa nhận đã thực hiện hành vi bán ma túy cho S. Đồng thời, sau khi liên lạc qua zalo xong S đã xóa số tên zalo trong máy điện thoại nên không thể tra cứu, xác minh để điều tra. Mặt khác, bị cáo cũng không có tài liệu gì để chứng minh đã tiến hành mua bán ma túy với T nên không có cơ sở để xử lý Ngô Văn T.

[3] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến là tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Đàn thu giữ: 03 gói ma túy, gói 01 có trọng lượng 11,68 gam ma túy, gói 02 có trọng lượng 7,26 gam và gói 03 có trọng lượng 0,35 gam ma túy. Sau khi lấy mẫu gói 01 lấy 0,35 gam, gói 02 lấy 0,35gam và gói 03 lấy 0,12 gam ma túy gửi đi giám định, số ma túy thu giữ của Phan Văn S là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nay cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO A95 thu giữ của bị cáo Phan Văn S là vật bị cáo sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và điều 38 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn S 09 (chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/06/2022.

- Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định, đựng trong phong bì thư do Công an huyện Nghĩa Đàn ấn hành được đóng dấu niêm phong thu giữ của bị cáo Phan Văn S. Tịch thu bán đấu giá nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Oppo A95, số imei 1: 860541053496115, số imei 2: 860541053496107 bên trong có gắn sim điện thoại có số seri là: 8984048000057270964, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Phan Văn S. Chi tiết được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

- Về án phí: Áp dụng điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phan Văn S phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Công an huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Thông báo cho UBND cấp xã (phường) nơi b/c cư trú được biết;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Anh Xuân

